

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3801199304

**3. Ngày thành lập:** 06/05/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 25, Quốc lộ 14, Thôn 1, Xã Minh Hưng, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0974.613225

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                                                         | 0810        |
| 2.  | Chế biến và bảo quản rau quả<br>Chi tiết: Chế biến hạt điều, tiêu, cà phê, mè                                                                                           | 1030(Chính) |
| 3.  | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                          | 1610        |
| 4.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                       | 1621        |
| 5.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                  | 4620        |
| 6.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933        |
| 7.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 8.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 9.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                                      | 4610        |
| 10. | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                          | 4631        |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                         | 4659        |
| 12. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                       | 4669        |
| 13. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 14. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 15. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210        |
| 16. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224        |
| 17. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                               | 5510        |
| 18. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |
| 19. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                  | 7710        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: ĐINH CÔNG VŨ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 285634969

Ngày cấp: 14/11/2013

Nơi cấp: Công an Bình Phước

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25, Quốc lộ 14, Thôn 1, Xã Minh Hưng, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 25, Quốc lộ 14, Thôn 1, Xã Minh Hưng, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: ĐINH CÔNG VŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 285634969

Ngày cấp: 14/11/2013

Nơi cấp: Công an Bình Phước

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25, Quốc lộ 14, Thôn 1, Xã Minh Hưng, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 25, Quốc lộ 14, Thôn 1, Xã Minh Hưng, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước